

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Lê Văn An.
2. Thư ký phiên họp: Ông Ngô Ngọc Linh.

Ngày 21 tháng 12 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 51/QĐ-TA ngày 14 tháng 12 năm 2018, đối với:

Họ và tên: Nguyễn Nhân Tr; Sinh năm: 1991; Giới tính: nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không.

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 2, khu phố Phú T, phường Tân Ph, thành phố Đ X, tỉnh B P.

Nhân thân:

Ngày 30 tháng 3 năm 2018, bị Chủ tịch ủy ban nhân dân phường Tân Ph, thị xã Đ X ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường trong thời hạn 03 tháng.

Con ông Nguyễn Xuân N, sinh năm: 1958 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1963.

Người bị đề nghị Nguyễn Nhân Tr mặc dù đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhưng vẫn vắng mặt tại phiên họp, không có lý do.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Trần Anh Tuấn - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đ X, tỉnh B P.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ X: Bà Đặng Thị Hường - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Nhân Tr bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 3 năm 2018. Loại ma túy mà Tr sử dụng là Ma túy tổng hợp (Methamphetamin), hình thức sử dụng là hút. Ngày 30 tháng 3 năm 2018, Tr bị Chủ tịch ủy ban nhân dân phường Tân Ph, thị xã Đ X ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường trong thời hạn 03 tháng. Ngày 17 tháng 10 năm 2018, Công an thị xã Đ X tiến

hành kiểm tra người nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy phát hiện Nguyễn Nhân Tr dương tính với chất Ma túy đá. Tại phiếu trả lời kết quả ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Trạm y tế phường Tân Th, thị xã Đ X cũng xác định Nguyễn Nhân Tr dương tính với chất Ma túy đá. Bản thân Nguyễn Nhân Tr đã chấp hành việc cai nghiện tại địa phương lại tiếp tục sử dụng ma túy.

Tại phiên họp, ông Trần Anh Tuấn đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đ X có ý kiến: Nguyễn Nhân Tr đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên Tr không tự cai nghiện được nên cần đưa Tr vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 24 (hai bốn) tháng để Tr có đủ thời gian cai nghiện, từ bỏ ma túy, trở về xã hội làm người công dân tốt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ X tham gia phiên họp thống nhất với ý kiến của ông Tuấn, đề nghị đưa Nguyễn Nhân Tr vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 24 (hai bốn) tháng để Tr có đủ thời gian cai nghiện, từ bỏ ma túy.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào ý kiến đề xuất của những người tham gia, nhận thấy:

Hồ sơ đề nghị được lập đúng theo quy định tại khoản 01 Điều 9 Nghị định: 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 và Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Thời hiệu để áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Nhân Tr là đúng theo quy định tại Điều 4 Nghị định: 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 và khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Xét thấy, Nguyễn Nhân Tr là người đã thành niên, có đủ năng lực hành vi dân sự và nhận thức được rằng ma túy là chất độc được gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và cấm tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép. Nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà Tr vẫn bất chấp pháp luật, tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy mặc dù đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương.

Hành vi của Nguyễn Nhân Tr không những gây mất trật tự trị an tại địa phương mà còn ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người. Do đó, để đảm bảo an toàn cho xã hội, tránh phát sinh các tệ nạn xã hội khác tại địa phương đồng thời tạo điều kiện Tr có cơ hội sửa chữa bản thân, đoạn tuyệt với ma túy, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Nhân Tr.

Căn cứ khoản 2 Điều 105, Điều 106 Luật xử lý vi phạm hành chính, Tòa án nhân dân thành phố Đ X chấp nhận đề nghị của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đ X, tỉnh B P, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Nhân Tr.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Nhân Tr; Sinh năm: 1991; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Tổ 2, khu phố Phú T, phường Tân Ph, thành phố Đ X, tỉnh B P; Con ông Nguyễn Xuân N, sinh năm: 1958 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1963.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai bốn) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi chấp hành: Tr tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh B P - Địa chỉ: Ấp 5, xã Minh L, huyện Chơn T, tỉnh B P.

3. Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đ X có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ X có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Anh Nguyễn Nhân Tr có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết công khai theo quy định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố Đ X; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đ X; Tr tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh B P; Ủy ban nhân dân phường Tân Ph, thành phố Đ X và anh Nguyễn Nhân Tr chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Trưởng Công an TP Đ X;
- Trưởng Phòng LĐ-TB&XH TP Đ X;
- UBND phường Tân Ph;
- VKSND TP Đ X;
- Tr tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh B P;
- Anh Nguyễn Nhân Tr;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh B P;
- Sở Tư pháp tỉnh B P;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn An